

Số: /GPMT-UBND

Phù Cát, ngày tháng 12 năm 2024

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định 721/UBND-KSTT ngày 08/03/2022 của UBND tỉnh về việc Ủy quyền thực hiện một số thủ tục hành chính trên lĩnh vực Môi trường;

Xét nội dung Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường Dự án Nhà máy sản xuất bàn ghế nhựa giả mây tại Cụm công nghiệp Gò Mít, thị trấn Ngô Mây của Công ty TNHH cơ khí Hợp Thành tại Văn bản số 01/CV-HT ngày 04/12/2024;

Theo đề nghị của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện tại Tờ trình số 1526/TTr-TNMT ngày 18/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp phép cho Công ty TNHH cơ khí Hợp Thành (sau đây gọi là Chủ dự án), địa chỉ tại thửa 47, tờ bản đồ 31 cụm công nghiệp Gò Mít, thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường của Dự án Nhà máy sản xuất bàn ghế nhựa giả mây (sau đây gọi là Dự án) với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của dự án:

1.1. Tên Dự án: Nhà máy sản xuất bàn ghế nhựa giả mây.

1.2. Địa điểm hoạt động: thửa 47, tờ bản đồ 31 cụm công nghiệp Gò Mít, thị trấn Ngô Mây, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

1.3. Mã số thuế: 4101538465.

1.4. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: sản xuất bàn ghế nhựa giả mây.

1.5. Phạm vi, quy mô, công suất:

- Phạm vi: diện tích 7.875,4m².

- Quy mô, công suất: 16.000 bộ sản phẩm từ nhựa giả mây/năm.

2. Nội dung cấp phép môi trường và yêu cầu về bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.2. Được phép xả khí thải ra môi trường và thực hiện các yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Thực hiện yêu cầu về quản lý chất thải quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.5. Thực hiện yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 5 ban hành kèm theo Giấy phép này.

Điều 2. Quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Chủ dự án được cấp Giấy phép môi trường:

1. Có quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 47 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Chủ dự án có trách nhiệm:

2.1. Vận hành thường xuyên, đúng quy định các công trình xử lý chất thải, bảo đảm chất thải sau xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường; có biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường; quản lý chất thải theo đúng quy định của pháp luật. Chịu trách nhiệm trước pháp luật khi chất ô nhiễm không đạt yêu cầu cho phép tại Giấy phép môi trường và phải dừng ngay việc xả nước thải, khí thải để thực hiện các biện pháp khắc phục theo quy định của pháp luật.

2.2. Thực hiện đúng, đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường trong Giấy phép môi trường và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

2.3. Báo cáo kịp thời về cơ quan cấp giấy phép môi trường, cơ quan chức năng ở địa phương nếu xảy ra các sự cố đối với các công trình xử lý chất thải, sự cố khác dẫn đến ô nhiễm môi trường.

2.4. Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi khác với các nội dung quy định tại Giấy phép môi trường, phải kịp thời báo cáo đến cơ quan cấp phép.

Điều 3. Thời hạn của Giấy phép: 10 năm kể từ ngày cấp giấy phép môi trường.

Điều 4. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường tổ chức kiểm tra việc thực hiện nội dung cấp phép, yêu cầu bảo vệ môi trường đối với dự án được cấp phép theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Chủ dự án;
- Sở TNMT tỉnh Bình Định (để B/c);
- CT và các PCT UBND huyện;
- Phòng TNMT, KTHT;
- Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ huyện;
- UBND thị trấn Ngô Mây;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Bùi Quốc Nghị